

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Công trình: BTXM đường nội đồng, tuyến từ bi Bờ Đụn
đến giáp xóm Bắc Hạ, thị trấn Diêu Trì

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 258/UBND-TC ngày 26/02/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn thị trấn Tuy Phước;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước tại Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 18/03/2024 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 70/BC-PTCKH ngày 07/03/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: BTXM đường nội đồng, tuyến từ bi Bờ Đụn đến giáp xóm Bắc Hạ, thị trấn Diêu Trì do UBND thị trấn Tuy Phước làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện cho các phương tiện cơ giới lưu thông phục vụ cho sản xuất, vận chuyển hàng hoá trên tuyến đường, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

2. Quy mô đầu tư dự án:

- Chiều dài tuyến đường xây dựng khoảng $L = 567m$.
- Tải trọng trục thiết kế: 6 Tấn/Trục (đường GTNT loại A).
- Bề rộng nền đường: $B_n = 4,0m$.
- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,5m$ (đổ giáp vào thành mương bê tông hiện trạng).
- Lề đường đất: $B_l = 0,5m$.

- Kết cấu nền mặt đường: Mặt đường bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 20cm trên lớp bạt nhựa lót đáy. Nền đường bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.

- Công trình trên tuyến:

+ Xây dựng 01 vị trí công tròn ở cuối tuyến. Sử dụng ống cống bê tông li tâm đường kính D300, tải trọng H10. Tường đầu, tường cánh, sân cống bằng BTXM M200 đá 2x4.

+ Bố trí biển báo, cọc tiêu đảm bảo an toàn giao thông.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 792.192.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi hai triệu, một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	643.330.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	9.727.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	62.489.000 đồng;
- Chi phí khác:	4.629.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	72.017.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách thị trấn Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

6. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 – 2025 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo qui định).

8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn: Công trình giao thông.

9. Hình thức đầu tư của dự án: theo Luật Đầu tư công.

Điều 2. UBND thị trấn Tuy Phước chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam